

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÔNG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh và bà Nguyễn Nhân Khánh Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhân Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2023/QĐXXST - HS ngày 15/3/2023 đối với bị cáo:

Ngọc Văn B, sinh năm 1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 8, xã TL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 2/12 (nhưng không biết đọc, không biết viết); dân tộc: Cơ Tu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngọc Văn M, sinh năm 1962 và bà Hồ Thị D, sinh năm 1958. Vợ: Hồ Thị X, sinh năm: 1999 (đã ly hôn); con: Có 02 người; lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/09/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Văn Ngọc B: Bà Cao Thị Thương, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Số 09 Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Văn M, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn 7, xã TL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 7, xã TL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hồ Văn Đ1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn 7, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
2. Anh Trần Văn Vũ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.
3. Anh Lê Minh B1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn 7, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
4. Anh Hồ Văn KR, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn 1, xã TQ, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.
5. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
6. Anh A Lăng Văn Kh, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
7. Anh Trần Văn Hảo, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn 8, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.
8. Anh Phạm Văn M, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.
9. Anh Phạm Văn M1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.
10. Anh Trần Văn N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 07/5/2022, Ngọc Văn B đến nhà anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại: Thôn 7, xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế để tham gia ăn uống cùng với anh Đ và một số người bạn gồm: Các anh Phạm Văn M, sinh năm 1976; Hồ Văn Đ1, sinh năm 1990; Lê Minh B1, sinh năm 1990; Trần Văn Hảo, sinh năm 1987; Phạm Văn M1, sinh năm 1990; Trần Văn N, sinh năm 1986; Trần Văn Vũ, sinh năm 1989; Phạm Văn T, sinh năm 1992; A Lăng Văn Kh, sinh năm 1995; Phạm Văn M, sinh năm 1992; cùng trú tại: Xã TL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế và anh Hồ Văn KR, sinh năm 1982, trú tại: Xã TQ, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Phạm Văn M yêu cầu anh KR uống hết rượu trong ly nhưng anh KR không uống và bị cáo B có nói “Bia rượu không nên ép nhau” thì giữa anh M với B xảy ra mâu thuẫn, cãi vã qua lại. B tức giận đứng dậy, tay phải cầm một cái ly thủy tinh (cao 11cm, rộng 06cm) bước đến vị trí anh M đang ngồi đối diện đánh một cái từ trên xuống trúng vào phần má bên trái của anh M khiến cái ly bị vỡ gây thương tích. Anh M đứng dậy, thì B cầm mảnh thủy tinh của cái ly đã bị vỡ đâm theo hướng vòng cung từ bên phải sang bên trái vùng bụng của anh M, anh M dùng tay phải gạt đỡ thì bị mảnh vỡ của ly thủy tinh gây thương tích ở tay. Lúc này, mọi người can ngăn, B

thả mảnh vỡ thủy tinh xuống nền nhà rồi nhờ anh Hồ Văn KR chở về nhà còn anh Phạm Văn M được mọi người đưa đến Trung tâm Y tế huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế để cấp cứu. Tại Cơ quan điều tra Ngọc Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã thu giữ: 05 (Năm) mảnh vỡ thủy tinh họa tiết hoa lá màu xanh - đỏ - vàng có kích thước khác nhau.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 196 - 22/TgT, ngày 24/5/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận thương tích của anh Phạm Văn M như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm góc hàm trái và vết biến đổi da quanh vết thương: 9%. Chạm thương phần mềm vùng mặt trái để lại diện biến đổi sắc tố da: 1,5%. Vết thương phần mềm cẳng tay phải, không ảnh hưởng chức năng: 2%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm).

3. Vật gây: Các tổn thương ở mặt trái và cẳng tay phải do tác động của vật tày có cạnh.

* Tại Bản kết luận giám định số: 274, ngày 06/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Trên 05 (Năm) mảnh thủy tinh (Ký hiệu M) có 01 mảnh thủy tinh kích thước (7x6x2) cm có dính máu người, nhóm O; 04 (Bốn) mảnh thủy tinh còn lại đều không dính máu; mẫu máu lỏng ghi thu của Ngọc Văn B (Ký hiệu N1) thuộc nhóm máu AB; mẫu máu lỏng ghi thu của Phạm Văn M (Ký hiệu N2) thuộc nhóm máu O.

* Về dân sự: Anh Phạm Văn M yêu cầu Ngọc Văn B bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Bị can B đã bồi thường đầy đủ nên anh M không có yêu cầu gì khác và đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSND ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông truy tố bị cáo Ngọc Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Về dân sự: Tại phiên tòa hôm nay anh M không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 05 (Năm) mảnh vỡ thủy tinh họa tiết hoa lá màu xanh - đỏ - vàng có kích thước khác nhau.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ngọc Văn B đồng ý với tội danh của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm đối với các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết đọc, không biết viết, nhận thức pháp luật hạn chế, đang nuôi con nhỏ, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị hại có lỗi để giảm nhẹ hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07/5/2022, tại nhà anh Hồ Văn Đ, ở thôn 7, xã TL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do mâu thuẫn trong khi ăn uống nên Ngọc Văn B đã dùng một cái ly thủy tinh cao 11 cm, rộng 06 cm đánh vào vùng má bên trái và tay phải của anh Phạm Văn M gây thương tích, tổn thương cơ thể là: 13% (Mười ba phần trăm). Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Ngọc Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền

án, tiền sự; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại về dân sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có công với Cách mạng; bị cáo là lao động chính và đang nuôi con nhỏ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử dưới mức thấp của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về dân sự: Anh Phạm Văn M yêu cầu bị cáo Ngọc Văn B bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), bị cáo đã bồi thường đầy đủ và anh M không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với người có quyền lợi liên quan đến vụ án anh Hồ Văn Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại (cái ly đã bị vỡ) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 05 (Năm) mảnh vỡ thủy tinh họa tiết hoa lá màu xanh - đỏ - vàng có kích thước khác nhau do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó, cần áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận. Riêng việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự là không đúng với tinh thần Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo theo Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn B phạm tội “Có ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ngọc Văn B 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy 05 (Năm) mảnh vỡ thủy tinh họa tiết hoa lá màu xanh - đỏ - vàng có kích thước khác nhau.

Các vật chứng này có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo Ngọc Văn B tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- CQCSĐT Công an huyện Nam Đông;
- CQTHAHS Công an huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Thượng Long;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Minh Thước